

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30/8/2022

Về tranh chấp: "Ly hôn "

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Thuận

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Công Luận;

Ông Nguyễn Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Hữu Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh mở phiên tòa xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 200/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022; giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Lê Đức V - sinh năm 1978

Địa chỉ: Diên Phú, Diên Khánh, Khánh Hòa. Có mặt

* *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Như H - sinh năm 1982

Địa chỉ: xã Diên Toàn, Diên Khánh, Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/6/2022; trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Đức V trình bày:* Ông và bà Nguyễn Thị Như H tự nguyện chung sống với nhau năm 2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên Phú. Thời gian đầu vợ chồng cũng sống hạnh phúc. Nhưng sau đó vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, không hòa hợp trong cuộc sống, bất đồng quan điểm, bà H không tôn trọng gia đình ông. Ông đã nhiều lần nói chuyện với bà H cố gắng để vợ chồng giải quyết mâu thuẫn nhưng không được. Từ năm 2020, bà H chuyển hộ khẩu từ Diên Phú về sinh sống tại xã Diên Toàn, từ đó vợ chồng mỗi người mỗi nơi, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, ông yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Như H. Về con chung: ông và bà H có 02 con chung là Lê Nguyễn Anh T – sinh ngày 04/5/2008 và Lê Quốc Th – sinh ngày 24/2/2016, khi ly hôn, ông yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th vì cháu có nguyện vọng ở với ông, giao cháu T cho cô

H nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: ông xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: không có.

* *Tại bản tự khai ngày 27/7/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Như H trình bày:* Về quá trình kết hôn, chung sống đúng như ông V đã trình bày. Cuộc sống chung giữa vợ chồng có cãi vã, xích mích với nhau nhưng không nghiêm trọng, bà không chung sống hòa hợp với gia đình chồng, từ năm 2020 bà có xây nhà tại Diên Toàn để sinh sống, ông V cũng đã chuyển hộ khẩu cho bà từ Diên Phú về Diên Toàn. Nay ông V yêu cầu ly hôn bà không đồng ý vì muốn các con có đầy đủ cha mẹ. Về con chung: Vợ chồng bà có 02 con chung như ông Việt trình bày, nếu ly hôn bà yêu cầu nuôi dưỡng cháu Lê Quốc T, giao cháu Lê Nguyễn Anh Th cho ông V nuôi dưỡng, giáo dục. Bà không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: bà xác định tự thỏa thuận. Nợ chung: không có.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn phát biểu việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký, các đương sự. (có bài phát biểu kèm theo)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Theo giấy chứng nhận kết hôn và lời khai của đương sự, Hội đồng xét xử xác định ông Lê Đức V và bà Nguyễn Thị Như H là vợ chồng. Nay ông V yêu cầu ly hôn với bà H là một yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện thì thấy rằng: Ông Lê Đức V và bà Nguyễn Thị Như H tự nguyện sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn do không hòa hợp trong cuộc sống, bất đồng quan điểm sống, bà H không tôn trọng gia đình ông V dẫn đến mâu thuẫn. Ông V đã nhiều lần cố gắng để vợ chồng hòa hợp nhưng không có kết quả. Từ năm 2020, bà H chuyển hộ khẩu từ xã Diên Phú về xây nhà và sinh sống tại thôn Trung Nam, xã Diên Toàn, từ đó vợ chồng không còn chung sống với nhau. Vì vậy, ông V yêu cầu được ly hôn với bà H. Bản thân bà H cho rằng bà không hòa hợp với gia đình chồng, cuộc sống vợ chồng có cãi vã, xích mích nhưng không nghiêm trọng. Bà H không đồng ý ly hôn vì muốn các con có đủ cha mẹ.

[3] Qua lời trình bày của các đương sự, các chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy, giữa ông V và bà H đã có mâu thuẫn dẫn đến bà H cắt khẩu về sinh sống tại Diên Toàn từ năm 2020 đến nay. Tòa án tiến hành xác minh tại Công an xã Diên Toàn, huyện Diên Khánh xác nhận bà H đã chuyển khẩu về thôn Trung Nam, xã Diên Toàn từ năm 2020 cho đến nay. Tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Diên Phú, xác định vợ chồng ông V và bà H có mâu thuẫn, bà H đã chuyển về sinh sống tại xã Diên Toàn. Bản thân bà H cũng thừa nhận không thể hòa hợp, chung sống với gia đình chồng. Tòa án đã tiến hành hòa giải để các bên đoàn tụ về chung sống nhưng ông V vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn do mâu thuẫn đã nghiêm trọng. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa ông V và bà H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể

kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông V.

[4] Về con chung: Ông Lê Đức V và bà Nguyễn Thị Như H xác định vợ chồng bà có 02 con chung là Lê Nguyễn Anh Th – sinh ngày 04/5/2008 và Lê Quốc T – sinh ngày 24/02/2016. Cháu Th hiện nay ông V đang nuôi dưỡng, giáo dục, cháu Th cũng có nguyện vọng được ông V nuôi dưỡng; cháu T hiện nay bà H đang nuôi dưỡng, giáo dục. Ông V và bà H thống nhất giao cháu Th cho ông V nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu T cho bà H nuôi dưỡng giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do các bên tự nguyện thỏa thuận nên cần ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về con chung.

[5] Về tài sản chung: Ông V và bà H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không có yêu cầu gì nên không xem xét. Về nợ chung: Ông V và bà H xác định không có nợ chung nên không xét.

[6] Về án phí: Ông Lê Đức V phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Ông Lê Đức V được ly hôn bà Nguyễn Thị Như H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Anh Th – sinh ngày 04/5/2008 cho ông Lê Đức V nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Lê Quốc T – sinh ngày 24/2/2016 cho bà Nguyễn Thị Như H nuôi dưỡng, giáo dục. **Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông V, bà H.**

Ông V, bà H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi con chung, bà H, ông V có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Ông V và bà H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

4. Về án phí: Ông Lê Đức V phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ông V đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/00079xx ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh. Ông V đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Ông Lê Đức V, bà Nguyễn Thị Như H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Đường sự;
- UBND xã Diên Phú;
- THADS huyện Diên Khánh;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Đức Thuận